

Phụ lục
Các nội dung yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung trong Báo cáo đánh giá
tác động môi trường của dự án Bến xe huyện Đình Lập
(Kèm theo Công văn số 131/STNMT-MT ngày 31/5/2024
của Sở Tài nguyên và Môi trường)

1. Các nội dung đạt yêu cầu

Báo cáo đánh giá tác động môi trường (Báo cáo ĐTM) của dự án có cấu trúc cơ bản đã tuân thủ theo quy định tại mẫu số 04 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Báo cáo đã xác định, đánh giá các tác động chủ yếu của dự án và đề ra các giải pháp giảm thiểu tương đối phù hợp; sử dụng các phương pháp đánh giá tác động môi trường cơ bản đạt yêu cầu.

2. Các nội dung chưa đạt yêu cầu cần phải chỉnh sửa, bổ sung

*** Phần mở đầu**

- Mục 1.2 (trang 2), nêu rõ cơ quan có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Phần căn cứ, bổ sung Luật Xây dựng năm 2014; Quyết định 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1840/QĐ-UBND ngày 11/9/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5000; Quyết định số 726/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND huyện Đình Lập phê duyệt đề án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết trung tâm thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỷ lệ 1/500 làm căn cứ thực hiện.

- Thông tư số 02/2018/TT-BXD ngày 06/02/2018 của Bộ Xây dựng, Thông tư số 53/2016/TT-BLĐTĐ ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động – Thương Binh và Xã hội đã hết hiệu lực.

- Bổ sung đánh giá sự phù hợp với điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5000 và Quy hoạch chi tiết trung tâm thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỷ lệ 1/500; sự phù hợp với định hướng quy hoạch bến xe trong Quy hoạch tỉnh

- Chưa đánh giá sự phù hợp với Phương án phát triển giao thông vận tải tích hợp trong Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định phê duyệt các điểm đầu nối vào các tuyến Quốc lộ (tuyến Quốc lộ 4B).

- Tổng diện tích thực hiện dự án nêu 7.708,35m², tuy nhiên trong thuyết minh dự án nêu 7.708,5m²; đề nghị xem lại cho thống nhất trong toàn nội dung báo cáo.

- Trang 13, đề nghị bổ sung chữ ký của các thành viên tham gia lập báo cáo ĐTM.

- Trang 16, Độ dốc san nền về cơ bản theo độ dốc thiết kế theo các hướng thoát nước từ 0% ÷ 4%. Đề nghị rà soát đã tuân thủ theo Quy hoạch chi tiết được duyệt chưa.

- Trang 19 có nội dung "...Trong đó có 316,6 m² bị thu hồi vào dự án nâng cấp QL4B" đề nghị làm rõ việc chồng lấn diện tích này.

- Bảng 2: Các hạng mục công trình và hoạt động có khả năng tác động xấu đến môi trường (trang 20), mục 5.3.1, Bảng 2. Quy mô, tính chất của nước thải và vùng có thể bị tác động (trang 21), giai đoạn vận hành chỉ nêu: Nước mưa chảy tràn. Đề nghị xác định giai đoạn hoạt động của dự án có những hoạt động nào làm cơ sở xác định loại chất thải phát sinh để có đánh giá cho phù hợp.

- Tại mục 5.4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải (trang 23), đề nghị xem lại tiêu đề của mục (*Thu gom, xử lý nước thải nhưng trong nội dung thì không chỉ có nước thải*)

- Trang 24 có nội dung "... thuê đơn vị có chức năng hút nước, bùn, cặn lắng mang đi xử lý theo quy định tần suất khoảng 3 ngày/lần". Do đó đề nghị bổ sung đánh giá tác động đến môi trường (bụi, khí thải..) từ các hoạt động vận chuyển này.

- Tại trang 25 nêu: "*Đất đá dư thừa được đổ thải tại bãi thải được thỏa thuận với địa phương*"; tuy nhiên, không thấy có văn bản thỏa thuận kèm theo.

- Tại trang 25 nêu: "*Các phế liệu là các chất trơ, không gây độc như gạch vỡ, đất cát dư*", đề nghị xem dự án có phát sinh chất thải: gạch vỡ, cát không? (Phát sinh từ nguồn nào?)

- Trang 26 có nội dung "*Thường xuyên tưới nước ở những khu vực thi công, trên tuyến đường vận chuyển chính tần suất 2-3 lần/ngày (vào những ngày hanh khô)*". Đề nghị bổ sung khối lượng tác động liên quan (bụi, khí thải..) từ hoạt động vận chuyển này.

- Tại Mục 5.4.3 (trang 26) Chưa xác định cụ thể vị trí đổ đất thừa (KL đất đào 2.552,14 m³), từ đó làm cơ sở để đánh giá các yếu tố ảnh hưởng, tác động môi trường của dự án. Đồng thời tại nội dung "*đổ thải tại Cụm Công nghiệp Đình Lập*", đề nghị không sử dụng cụm từ **đổ thải**, và xem xét vị trí đổ đất thừa tại Cụm công nghiệp Đình Lập có đảm bảo phù hợp không; làm rõ quy định, căn cứ và tài liệu chứng minh việc được phép đổ thải vào Cụm công nghiệp Đình Lập.

- Trang 26 nêu: Dán dự kiến lấy đất đắp từ mỏ đất tại cụm công nghiệp Đình Lập, đề nghị làm rõ quy định, căn cứ và tài liệu chứng minh việc được phép sử dụng đất từ mỏ đất nêu trên.

- Tại trang 27, mục 5.4.4: "*Đối với chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động sinh hoạt: Các hộ gia đình có trách nhiệm tự thực hiện các biện pháp thu gom và xử lý chất thải nguy hại phát sinh.* - Chủ dự án bố trí các thùng chứa

chất thải nguy hại 240l có nắp đậy và dán nhãn phân loại tại khu vực để người dân thu gom. Chủ đầu tư dự án thực hiện ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định", đề nghị xem lại đánh giá đúng tính chất của dự án.

- Trang 27, 28, xem lại tiêu đề 5.5.1 và mục 5.2.2 đều là "*Chương trình giám sát trong giai đoạn xây dựng dự án*".

- Trang 28 có nêu: "*Giám sát cháy nổ tại một số khu vực có khả năng gây ra cháy nổ như: Khu vực tập kết nguyên liệu, nhựa, gỗ phục vụ cho hoạt động thi công xây dựng*", đề nghị xem lại, dự án có sử dụng, nhựa, gỗ trong giai đoạn thi công không?

*** Chương I**

- Dự án được Ủy ban nhân dân huyện Đình Lập phê duyệt tại Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 07/12/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Bến xe huyện Đình Lập, tuy nhiên quy mô dự án được phê duyệt chưa đảm bảo phân loại bến xe theo quy định tại Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách; số 73/2015/TT-BGTVT ngày 12/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách sửa đổi lần 1 năm 2015. Bến xe cần phải đầu tư thêm các hạng mục để đáp ứng yêu cầu theo quy định. Đề nghị đánh giá tác động môi trường cho tổng thể dự án trên cơ sở điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bến xe huyện Đình Lập được đầu tư đầy đủ hạng mục đáp ứng của bến xe theo quy định.

- Trang 31, có xác định phải nắn chỉnh dòng suối, đề nghị xác định chính xác tên của dòng suối; bổ sung quy định, căn cứ để nắn chỉnh suối.

- Hồ sơ thể hiện dự án có Xây dựng mương bê tông thoát nước để Nắn suối hiện trạng dài 160,34m (trang 33), đề nghị làm rõ khu vực dự án có phải nắn suối không? trường hợp có bổ sung thuyết minh tính toán thủy lực lựa chọn hướng tuyến, mặt cắt lòng suối đảm bảo tiêu thoát nước và chống sạt lở.

- Mục 1.2.2. Các hoạt động của dự án (trang 33): "*Người dân đến sinh sống và các hoạt động thương mại dịch vụ; Thu gom, phân loại và xử lý các loại chất thải phát sinh tại dự án, bao gồm: nước thải, chất thải sinh hoạt và chất thải nguy hại*". Đề nghị xem lại đối với các hạng mục công trình của dự án có các hoạt động trên không?

- Mục 1.2.3. Các hạng mục công trình xử lý môi trường của dự án (trang 33): Đề nghị phân rõ theo từng giai đoạn của dự án.

- Tại trang 35 có nêu: "*Người dân đến sinh sống và các hoạt động thương mại dịch vụ; - Thu gom, phân loại và xử lý các loại chất thải phát sinh tại dự án, bao gồm: nước thải, chất thải sinh hoạt và chất thải nguy hại*"; đề nghị xem lại nội dung đánh giá theo đúng tính chất của dự án.

- Tại trang 37 có nêu: "*Khối lượng đất đắp của dự án dự kiến lấy từ một số mỏ đất gần địa bàn huyện Đình Lập theo Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND*

ngày 13/08/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Chủ dự án dự kiến lấy đất đắp từ mỏ đất tại cụm công nghiệp Đình Lập và cam kết việc ký kết hợp đồng thỏa thuận với các đơn vị này khi dự án đi vào triển khai xây dựng", đề nghị làm rõ cơ sở, căn cứ của việc thực hiện?

- Tại trang 38 có nêu: "15 người cần bố trí nán trại trên công trường"; tuy nhiên tại trang 39 nêu: "Công trình bố trí lán trại cho khoảng 10 công nhân"; đề nghị xem lại cho thống nhất.

- Trang 39, mục 1.4, nội dung công nghệ sản xuất, đề nghị sửa lại vì nội dung dự án không có các loại hình sản xuất, không có công nghệ sản xuất

- Tại trang 41, có nêu: "Trừ phần đường giao thông và các hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo phải bàn giao cho nhà nước quản lý). Đối với các công trình phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật sẽ được vận hành và quản lý đảm bảo toàn bộ các khu nhà được kết nối thống nhất, hoàn chỉnh", đề nghị xem lại nội dung đánh giá này có phù hợp với dự án không?

- Mục 1.5.2. Biện pháp thi công các hạng mục (trang 44): Đề nghị xem lại nội dung phần này đảm bảo phù hợp với quy mô của dự án.

- Xem lại thời gian thực hiện dự án cho phù hợp

* Chương II

- Tại trang 61 có nêu: "Tuy nhiên, Dự án với quy mô các hạng mục xây dựng được đánh giá là không lớn, thời gian thi công kéo dài khoảng 12 tháng", đề nghị xem lại thời gian thi công cho phù hợp.

* Chương III

- Rà soát các nội dung nhận xét ở phần mở đầu đề cập nhật vào chương 3 cho thống nhất.

- Trang 71 có nội dung "Nước sử dụng cho thi công: Theo kinh nghiệm thực tế của các dự án xây dựng tương tự". Đề nghị bổ sung tài liệu về dự án xây dựng tương tự.

- Số liệu tính toán lưu lượng nước mưa chảy tràn tại trang 73 và trang 131 không thống nhất với nhau, đề nghị rà soát cho thống nhất.

- Đề nghị rà soát cơ sở áp dụng "tỷ trọng đất trung bình 1,4 tấn/m³" (trang 74, 76).

- Đề nghị rà soát chỉnh sửa nội dung "Việc gia tăng số lượng các phương tiện vận chuyển đặc biệt là xe tải chuyên chở nguyên vật liệu cung cấp cho quá trình xây dựng tuyến đường" (trang 74, 100) cho phù hợp.

- Tại nội dung e, Mục 3.1.2.5 (trang 98) "Biện pháp giảm thiểu tác động không liên quan đến chất thải" đối với Tác động đến giao thông khu vực có nêu: "Quy định tốc độ tối đa xe ra vào khu vực công trường 40km/h" đề nghị chỉnh

sửa cho phù hợp như sau: "*Quy định tốc độ tối đa xe ra vào công trường từ 5-10Km/h*".

- Đối với nước rửa xe công trình, đề nghị làm rõ hơn biện pháp tiết kiệm, tái sử dụng nêu trong báo cáo.

- Trang 113, có nội dung "*Phần sinh khối không sử dụng được như rế cây sẽ được thu gom, phơi khô và đốt tại chỗ*". Đề nghị làm rõ khối lượng và các tác động liên quan.

- Trang 117, có nội dung "*Đối với khối lượng vét hữu cơ, chủ đầu tư tận dụng lại để phục vụ hạng mục công viên cây xanh*". Đề nghị làm rõ khối lượng tận dụng.

- Trang 121, có nêu: "*Tất cả các biện pháp này đều đã được trình bày lồng ghép trong các nội dung của báo cáo tại chương 3*", đề nghị xem lại vì đây đang viết ở chương 3

- Đề nghị bổ sung biện pháp và vị trí đổ đất sử dụng tầng đất mặt của diện tích đất trồng lúa.

- Đề nghị bổ sung căn cứ, giải pháp lựa chọn mặt cắt lòng suối đảm bảo tiêu thoát nước và chống sạt lở.

- Nước thải sinh hoạt: đề nghị bổ sung tính toán lựa chọn số lượng nhà vệ sinh di động hợp khối có sẵn.

- Bổ sung giải pháp, các công trình xử lý môi trường trong quá trình khai thác, vận hành dự án bảo đảm theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Trường hợp có tác động đất hành lang an toàn nguồn nước đề nghị đánh giá tác động cũng như giải pháp bảo vệ hành lang an toàn nguồn nước; việc nắn chỉnh suối có đảm bảo tiêu thoát nước vào mùa mưa hay không?

- Bổ sung đánh giá tác động đến môi trường trong quá trình khai thác, vận hành dự án.

- Trang 142, nêu: "*Định kì khơi thông dòng chảy các hệ thống thoát nước khu vực khu nhà*", đề nghị xem lại khu vực nhà là khu vực nào?

- Trang 145 nêu: "*Định kỳ tổ chức quan trắc môi trường...*", đề nghị xem lại do trong báo cáo có đánh giá dự án không thuộc đối tượng quan trắc định kỳ.

*** Chương V**

- Đề nghị rà soát chỉnh sửa lại nội dung "*Chủ đầu tư cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp giảm thiểu các tác động xấu của Dự án ... theo nội dung đã trình bày trong **chương 4** của báo cáo*" (trang 167), "*Cam kết chỉ đưa **khukhu ở mới sinh thái**....*" (tại trang 168) cho phù hợp.

- Báo cáo ĐTM chưa đề cập đến vấn đề chuyển giao/bàn giao công trình cho đơn vị quản lý khai thác, vận hành. Đề nghị làm rõ, cụ thể về trách nhiệm

của Chủ đầu tư về chất lượng, bảo hành và chuyển giao công trình. Trách nhiệm của đơn vị nhận bàn giao, khai thác, vận hành dự án.

*** Phụ lục**

- Đính kèm các văn bản, giấy tờ liên quan phân thành các phụ lục: Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III theo đúng mẫu quy định.

- Công văn số 41/BQLDA-TH ngày 25/3/2024 của Ban Quản lý đầu tư xây dựng huyện Đình Lập về việc hỗ trợ niêm yết công khai và tổ chức họp tham vấn lấy ý kiến báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Bến xe huyện Đình Lập, đề nghị xem lại nội dung ý 2 đảm bảo đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 26 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- Bổ sung bản vẽ đối với các công trình xử lý chất thải.

3. Đề nghị chủ đầu tư nghiên cứu Điều 31, khoản 1 Điều 36, Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 để rà soát, bổ sung vào Báo cáo đánh giá tác động môi trường; rà soát, trình phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.